TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 – TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 27/2025/HSST
Ngày: 21-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Võ Trường Tam .

Ông Nguyễn Công Danh.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh: Bà Trần Thị Thu Uyên – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2025/TLST - HS ngày 07 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2025/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 11 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T,** sinh ngày: 01/01/2001.

Nơi thường trú: ấp K, xã Đ, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; Nay là: ấp K, xã Đ, thành phố Cần Thơ; Nơi ở trước khi phạm tội: nhà trọ Chín Bế, ấp V, xã P, huyện C, tỉnh Long An; Nay là: ấp V, xã P, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L và bà Lý Thị Ú; Bản thân có vợ tên Đỗ Ngọc T1, có 01 con, sinh năm 2020; Tiền án – tiền sự: không; cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/5/2025 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Lê Tấn H, sinh năm: 2002 (vắng mặt).

Cư trú: ấp L, xã P, tỉnh Tây Ninh

2/ Cái Văn T2, sinh năm: 1995 (vắng mặt).

Cư trú: 19/9 Ấp B, xã B, Tp ..

3/ Lê Thị B, sinh năm: 1964 (vắng mặt).

Cư trú: B T, phường P, Tp ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là đối tượng nghiện ma túy nên thường mua ma túy của đối tượng tên B1 (chưa rõ nhân thân lai lịch) mỗi lần một gói ma túy đá giá 500.000 đồng để bản thân sử dụng. Vào khoảng 14 giờ ngày 17/4/2025, T dùng số điện thoại 0896.134.519 của T gọi vào số điện thoại 0769.296.624 của B1 hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. Bằng hẹn T đến trước cổng khu công nghiệp H thuộc ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Long An (nay là xã P, tỉnh Tây Ninh) để giao ma tuý. Sau khi mua được 01 gói ma túy đá T đem về cất giữ tại phòng trọ số 5 nhà trọ Chín B địa chỉ Số E ấp V, xã P, huyện C, tỉnh Long An (nay là xã P, tỉnh Tây Ninh) của T thuê. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Lê Tấn H gọi điện thoại cho T hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, nhưng H không có tiền nên muốn dùng điện thoại SamSung Galaxy A8 của H để đổi lấy 300.000 đồng ma tuý, thì T đồng ý và kêu H đem điện thoại trên đến phòng trọ của T để đổi ma tuý. Sau đó, T đổ một phần gói ma túy vào nỏ thủy tinh của T có sẵn và sử dụng một mình tại phòng trọ của T, phần ma túy còn lại khoảng 200.000 đồng trong gói nylon T để dành bán cho H giá 300.000 đồng. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì Cái Văn T2 chở H đến phòng trọ của T, T2 đứng bên ngoài phòng trọ đợi, còn H vào bên trong phòng trọ của T, đưa cho T 01 điện thoại di động SamSung Galaxy A8, T đưa một gói ma túy (trị giá khoảng 200.000 đồng) cho H, T thu lợi khoảng 100.000 đồng. Đến khoảng 13 giờ ngày 18/4/2025, T đem điện thoại S1 A8 bán lại cho bà Trần Thị B2, với giá 300.000 đồng. Sau đó, T quay về phòng trọ sử dụng một mình hết phần ma túy T đã đổ vào nỏ vào ngày 17/4/2025.

Đối với H sau khi mua ma túy của T xong trở ra thì T2 chở H về phòng trọ của H tại phòng số 5 nhà T thuộc ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Long An (nay là ấp L, xã R, tỉnh Tây Ninh). Tại đây, H lên gác lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy của H có sẵn, H đổ hết gói ma túy đá vào bộ dụng cụ, dùng bật lửa tự đốt và hút ma túy, H rủ T2 tham gia sử dụng ma túy nhưng thấy mệt trong người nên T2 không tham gia sử dụng, H hút khoảng 05 hơi thì hết ma túy. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T2 rủ H lên nhà bạn của T2 ở phường A, Quận B, Tp . chơi. T2 chở H bằng xe Vario, biển số 59N3-431.84 của T2, khi đi đến đoạn đường Đ thuộc xã T, huyện B, Tp . thì bị lực lượng công an yêu cầu dừng xe kiểm tra, công an nghi vấn T2, H có sử dụng ma túy nên mời về trụ sở công an xã T test ma túy. Kết quả T2, H dương tính với ma túy loại M, H khai nhận mua ma túy của T để sử dụng. Ngày 19/4/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an T3 khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn T tại phòng trọ số E nhà T

thu giữ 01 nỏ thủy tinh bên trong có tinh thể nghi là ma túy. Qua làm việc T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận giám định số: 5462/KL-KTHS ngày 26/4/2025 của Phòng K1 Công an Thành phố T3 kết luận:

Tinh thể được ký hiệu mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma tuý ở thể rắn, có khối lượng 0,0289g, loại Methamphetamine.

- Kèm theo kết luận giám định: Không có.

- H1 lại đối tượng giám định: Mẫu vật đã sử dụng hết sau phục vụ giám định. Hoàn trả gói mẫu vật được niên phong có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy loại Methamphetamine trong cơ thể ngày 17/4/2025 đối với Cái Văn T2, Lê Tấn H và ngày 19/4/2025 đối với Nguyễn Văn T xác định: Dương tính với chất ma túy trong cơ thể.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKSKV7 ngày 07/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo T về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn T từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra, bên trong có 01 ống thuỷ tinh.

Đối với 01 (một) cân điện tử tiểu li thu giữ của bị cáo T chưa qua sử dụng, nhưng tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu nhận lại và xét thấy giá trị sử dụng không lớn, nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5, IMEI 1: 352700078651857, IMEI 2: 352701078651855 thu giữ của bị cáo T, do sử dụng liên lạc để mua và bán ma túy, nên đề nghị tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy A8, màu vàng đồng, IMEI (khe 1) số: 35460307246665, IMEI (khe 2) số: 354604072416663 do bà Trần Thị B2

giao nộp, là tài sản của Lê Tấn H sử dụng để đổi ma túy với bị cáo T, nên đề nghị tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước.

Buộc bị cáo T phải giao nộp số tiền 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng) tiền lời bán ma túy, sung nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T xảy vào ngày 17/4/2025 nên áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giải quyết.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận: Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 17/4/2025, tại phòng trọ số E, nhà T, thuộc ấp V, xã P, huyện C, tỉnh Long An (nay là ấp V, xã P, tỉnh Tây Ninh), bị cáo T đã bán một lần, cho một đối tượng tên Lê Tấn H một gói ma túy, loại Methamphetamine với số tiền 300.000 đồng, thu lợi bất chính số tiền 100.000 đồng. Đến ngày 18/4/2025, Công an mời Tứ về làm việc và T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Do đó hành vi của bị cáo T đã cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách chịu nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm, vì mục đích vụ lợi. Hành vi trái pháp luật bị cáo là nguy hiểm, bị cáo thừa biết ma tuý là chất độc hại, gây nghiện làm tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần và thể chất con người nên Nhà nước thống nhất quản lý và nghiêm cấm các hành vi như: mua bán, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý,… nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, ngoài ra việc sử dụng ma túy là một trong các tác nhân gây ra các tệ nạn xã

hội, gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết xử lý bị cáo bằng một hình phạt thỏa đáng mới có thể giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo hiện đang nuôi con còn nhỏ, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Với những phân tích trên, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có thể giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Xét thấy áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo cũng đủ răn đe, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[8] Đối với Lê Tấn H có hành vi mua gói ma túy của T, đem gói ma túy về phòng trọ của H để sử dụng ma túy một mình, Cơ quan cảnh sát điều tra đã có Công văn số A2875/CSMT, ngày 14/10/2025 đề nghị công an xã P, tỉnh Tây Ninh xem xét xử lý hành chính hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của H theo quy định của pháp luật. Đối với Cái Văn T2 vào ngày 17/4/2025, Công an xã T kiểm tra chất ma túy trong cơ thể của T2, phát hiện dương tính với ma túy, T2 trình bày là do T2 sử dụng trái phép chất ma túy ở một khách sạn tại Tp . (không nhớ tên và địa chỉ khách sạn). Cơ quan cảnh sát điều tra đã có Công văn số A2876/CSMT, ngày 14/10/2025 đề nghị Công an xã B, Tp . xem xét xử lý hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T2 theo quy định của pháp luật. Đối với bà Trần Thị B2 đã có hành vi mua lại chiếc điện thoại SamSung Galaxy A8 do bị cáo T trao đổi từ việc phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, tuy nhiên bà Ba không biết đây là điện thoại do T phạm tội mà có, bà B2 cũng không biết gì về việc mua bán trái phép chất ma túy của T, do đó không xem xét xử lý đối với bà B2. Đối với bà Lê Thị Y chủ nhà trọ Chín B3 không biết việc T sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy tại phòng trọ số 5 của bà, nên không xem xét xử lý. Đối với đối tượng tên B1 (không rõ nhân thân) theo bị cáo T khai nhận là người đã bán ma túy cho T ở khu vực trước cổng khu công nghiệp H nay thuộc ấp L, xã P, tỉnh Tây Ninh, sử dụng số thuê bao 0769.296.624, qua tra cứu thông tin nhà mạng Mobifone, số điện thoại này do Mai Thanh S, sinh năm 1970, cư trú phường M, thành phố L, tỉnh An Giang (nay là phường L, tỉnh An Giang) đứng tên sử dụng. Qua xác minh, làm việc *(bút lục số 58)* Mai Thanh S trình bày không có đăng ký, sử dụng số điện thoại 0769.296.624, không quen biết ai tên B1 và tên Nguyễn Văn T. Do đó không đủ cơ sở xử lý đối với đối tượng tên B1 và Mai Thanh S.

[9] Về tang vật thu giữ: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự, để xử lý tang vật thu giữ như sau:

[9.1] Đối với: 01 (một) gói niêm phong có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra, bên trong có 01 ống thuỷ tinh do là dụng cụ dùng sử dụng trái phép chất ma túy thu giữ của bị cáo T, không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[9.2] Đối với: 01 (một) cân điện tử tiểu li thu giữ của bị cáo T, chưa qua sử dụng, tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận là mua về mục đích sử dụng để cân ma túy (chưa sử dụng) và không yêu cầu nhận lại, xét thấy cân tiểu ly giá trị sử dụng không lớn, nên tịch thu tiêu hủy.

[9.3] Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5, IMEI 1: 352700078651857, IMEI 2: 352701078651855 thu giữ của bị cáo T, bị cáo T khai nhận là sử dụng liên lạc để mua ma túy của đối tượng B1 và bán ma túy cho H, nên tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước.

[9.4] Đối với 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy A8, màu vàng đồng, IMEI (khe 1) số: 354603072466665, IMEI (khe 2) số: 354604072416663 do bà Trần Thị B2 giao nộp, là tài sản của Lê Tấn H sử dụng để đổi ma túy với bị cáo T, nên tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước.

[9.5] Đối với số tiền thu lợi từ việc bán ma túy của bị cáo T, tại phiên tòa bị cáo T khai nhận bán ma túy cho H số tiền 300.000 đồng, thu lợi 100.000 đồng, nhưng trao đổi 01 (một) điện thoại SamSung Galaxy A8, sau đó T bán điện thoại cho bà Trần Thị B2 được số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng). Nên buộc bị cáo T phải giao nộp số tiền 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng) tiền thu lợi bất chính, sung nộp ngân sách Nhà nước.

[10] Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa bà Trần Thị B2 vắng mặt, nhưng theo hồ sơ thể hiện *(bút lục số 103)*, bà B2 đã giao nộp điện thoại SamSung Galaxy A8 do Nguyễn Văn T trao đổi trị giá 300.000 đồng. Hiện bà Ba K yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền 300.000 đồng, nên không xem xét.

[11] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ này 18/5/2025.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (21/11/2025) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự. Tang vật:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra, bên trong có 01 ống thuỷ tinh và 01 (một) cân điện tử tiểu li.

Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5, IMEI 1: 352700078651857, IMEI 2: 352701078651855 và 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy A8, màu vàng đồng, IMEI (khe 1) số: 35460307246665, IMEI (khe 2) số: 354604072416663.

Hiện vật chứng Phòng thi hành án dân sự Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 03/QĐ-VKSKV7, ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải giao nộp số tiền 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng), sung nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tây Ninh;*
- *Công an tỉnh Tây Ninh;*
- *VKSND Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh;*
- *THADS tỉnh Tây Ninh;*
- *Bị cáo; đương sự;*
- *Lưu hồ sơ;*
- *Lưu án văn.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 21 tháng 11 năm 2025

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 21 tháng 11 năm 2025.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Trường Tam .

Ông Nguyễn Công Danh.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2025/TLST-HS, ngày 07/11/2025 đối với bị cáo: Nguyễn Văn Tứ.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1.Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tứ phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Nguyễn Văn Tứ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ này 18/5/2025.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (21/11/2025) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự. Tang vật:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong có chữ ký cuả giám định viên và cán bộ điều tra, bên trong có 01 ống thuỷ tinh và 01 (một) cân điện tử tiểu li.

Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5, IMEI 1: 352700078651857, IMEI 2: 352701078651855 và 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy A8, màu vàng đồng, IMEI (khe 1) số: 35460307246665, IMEI (khe 2) số: 354604072416663.

Hiện vật chứng Phòng thi hành án dân sự Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 03/QĐ-VKSKV7, ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Tứ phải giao nộp số tiền 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng), sung nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 30 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TOẠ**

VÕ TRƯỜNG TAM – NGUYỄN CÔNG DANH **NGUYỄN ĐỨC BẢO**